

Số: 135/2017/QĐST-HNGĐ

Yên Bái, ngày 17 tháng 7 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 147; Điều 212 và 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 07 tháng 7 năm 2017 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 262/2017/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 7 năm 2017.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Cẩm Ngọc Phương N, sinh năm 1979.

Địa chỉ: Thôn V, xã V, huyện T, thành phố Hà Nội.

Bị đơn: Anh Đồng Minh T, sinh năm 1973.

Địa chỉ: Tổ A, phường M, thành phố Y, tỉnh Yên Bái.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Giao cho chị Cẩm Ngọc Phương N trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Đồng Cẩm Minh D cho đến khi cháu D đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác. Anh T không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Đồng Minh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về án phí: Chị Cẩm Ngọc Phương N phải chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền

tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng tại biên lai thu số AA/2013/07011 ngày 04/7/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Yên Bái. Chị Cẩm Ngọc Phương N được trả lại 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND thành phố Yên Bái;
- THADS thành phố Yên Bái;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Văn Lên